

TRẮC NGHIỆM CÂU CẦU KHIẾN CÓ ĐÁP ÁN

Để giúp các em trả lời câu hỏi câu cầu khiến là gì? thì dưới đây Đọc đây Đọc tài liệu sẽ nhắc lại 1 số kiến thức lý thuyết cần nhớ và các câu hỏi trắc nghiệm vận dụng xung quanh:

Câu cầu khiến là gì?

Câu cầu khiến là câu có những từ cầu khiến như: hãy, đừng, chớ,... đi, thôi, nào,...hay ngữ điệu cầu cầu khiến; dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo,..

Khi viết, câu cầu khiến thường kết thúc bằng dấu chấm than, nhưng khi ý cầu khiến không được nhấn mạnh thì có thể kết thúc bằng dấu chấm.

Đặc điểm câu cầu khiến

- Những câu cầu khiến sẽ có những từ mang tính chất điều khiển, ra lệnh, yêu cầu như là:

- Thôi, đừng lo lắng (từ Thôi, đừng - Đề khuyên bảo).
- Cứ về đi (từ Đi - Đề yêu cầu).
- Đi thôi con (từ Đi, thôi - Đề yêu cầu).

- Hai câu giống nhau về hình thức nhưng khác nhau về nội dung, ngữ điệu đọc cũng khác nhau.

Câu hỏi vận dụng trắc nghiệm Câu cầu khiến:

Câu 1. Dòng nào nói đúng nhất dấu hiệu nhận biết của câu cầu khiến?

- A. Sử dụng từ cầu khiến
- B. Sử dụng ngữ điệu cầu khiến
- C. Thường kết thúc câu bằng dấu chấm than
- D. Gồm cả A, B và C

Câu 2. Các chức năng tiêu biểu của câu cầu khiến là gì?

- A. Dùng để ra lệnh hoặc sai khiến
- B. Dùng để yêu cầu hoặc đề nghị
- C. Dùng để van xin hoặc khuyên bảo
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 3. Trong những câu nghi vấn sau, câu nào dùng để cầu khiến?

- A. Chị khát tiền sưu đến chiều mai phải không ? (Ngô Tất Tố)
- B. Người thuê viết nay đâu ? (Vũ Đình Liên)
- C. Nhưng lại đảng này đã, về làm gì vợ ? (Nam Cao)
- D. Chú mình muốn cùng tớ đùa vui không ? (Tô Hoài)

Câu 4. Câu cầu khiến: " Đừng hút thuốc nữa nhé! " dùng để:

- A. Khuyến bảo
- B. Ra lệnh
- C. Yêu cầu
- D. Cả A, B, C

Câu 5. Trong những câu sau, câu nào là câu cầu khiến:

- A. Trời ơi! Sao nóng lâu thế?
- B. Hồi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi!
- C. Bỏ rác đúng nơi quy định.
- D. Chao ôi! Một ngày vắng mẹ sao dài đằng đẳng.

Câu 6. Câu cầu khiến trong những câu dưới đây là:

"Thôi đừng lo lắng. Cứ về đi. Trời phù hộ lão. Mụ già sẽ là nữ hoàng."

- A. Thôi đừng lo lắng
- B. Cứ về đi
- C. Mụ già sẽ là nữ hoàng
- D. Cả A và B

Câu 7. Câu cầu khiến sau dùng để làm gì?

"Đi nhanh thôi cậu."

- A. Yêu cầu
- B. Khuyến bảo
- C. Ra lệnh
- D. Đề nghị

Câu 8. Điền từ cầu khiến vào chỗ trống trong câu sau:

"Nay chúng ta làm gì nữa, thử xem lão Miệng có sống được không"

- A. Nên
- B. Đừng
- C. Không
- D. Hãy

Câu 9. Hình thức nào để nhận diện câu cầu khiến trong những câu sau:

"Đang ngồi viết thư, tôi bỗng nghe tiếng ai đó vọng vào: - Mở cửa!"

- A. Từ cầu khiến
- B. Ngữ điệu cầu khiến

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 10. Câu cầu khiến sau dùng để làm gì?
"Anh chớ có dây vào hấn mà rước họa vào thân"

A. Yêu cầu

B. Đề nghị

C. Khuyến bảo

D. Ra lệnh

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI CẦU CẦU KHIẾN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 6	D
Câu 2	D	Câu 7	A
Câu 3	C	Câu 8	B
Câu 4	A	Câu 9	B
Câu 5	C	Câu 10	C